

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 224 /QLCL-KTĐGQG
V/v chuẩn bị triển khai khảo sát
chính thức đánh giá định kỳ
lớp 5, lớp 9, lớp 11

Hà Nội, ngày 06 tháng 02 năm 2026

Kính gửi: Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Quyết định số 3052/QĐ-BGDĐT ngày 22/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch tổng thể tổ chức triển khai Chương trình đánh giá định kỳ quốc gia kết quả học tập của học sinh lớp 5, lớp 9, lớp 11. Để chuẩn bị cho khảo sát chính thức sẽ diễn ra vào tháng 4/2026, Cục Quản lý chất lượng đề nghị Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai các nội dung sau:

1. Phổ biến thông tin về Chương trình đánh giá định kỳ quốc gia kết quả học tập của học sinh lớp 5, lớp 9, lớp 11 với các thông tin chi tiết tại Phụ lục 1 tới các trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông nhiều cấp học thuộc phạm vi quản lý của Sở.

2. Chỉ đạo và hỗ trợ các trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất cần thiết theo yêu cầu nêu tại Phụ lục 2 nhằm phục vụ khảo sát trực tuyến trên máy tính đối với học sinh lớp 9, lớp 11.

Nếu cần thêm thông tin, đề nghị liên hệ với Cục Quản lý chất lượng (qua bà Nguyễn Kim Phượng, Trung tâm Khảo thí quốc gia và Đánh giá chất lượng giáo dục, điện thoại: 0943.267.795).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT. Phạm Ngọc Thương (để b/c);
- PCT. Phạm Quốc Khánh (để c/đ);
- Lưu: VT, KTĐGQG.



CỤC TRƯỞNG

Huỳnh Văn Chương

PHỤ LỤC 1
GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KỲ QUỐC GIA
KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA HỌC SINH LỚP 5, LỚP 9, LỚP 11
(Kèm theo Công văn số *224* /QLCL-KTĐGQG ngày *06* tháng *02* năm 2026
của Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng)

1. Giới thiệu chung

Ở Việt Nam, đánh giá diện rộng kết quả học tập học sinh bắt đầu được quan tâm từ cuối những năm 1990, khi giáo dục phổ thông bước vào giai đoạn đổi mới theo hướng nâng cao chất lượng. Một trong những dự án đầu tiên đánh dấu bước khởi đầu cho hoạt động đánh giá diện rộng ở Việt Nam là Dự án Phát triển Giáo dục Tiểu học do Ngân hàng Thế giới hỗ trợ, được triển khai từ năm 1998. Trong khuôn khổ dự án này, Việt Nam đã thực hiện khảo sát đánh giá học sinh lớp 5 ở một số tỉnh, từ đó từng bước hình thành năng lực thiết kế, tổ chức và phân tích các kỳ khảo sát quy mô lớn.

Năm 2001, Bộ Giáo dục và Đào tạo chính thức triển khai kỳ đánh giá quốc gia đầu tiên nhằm đo lường trình độ học sinh phổ thông trên phạm vi toàn quốc. Từ đó, các cuộc khảo sát như Đánh giá học sinh ở một số lớp được thực hiện định kỳ, cụ thể: lớp 5 (2001, 2007, 2011, 2014, 2020, 2025) và lớp 9 (2009, 2014, 2020, 2022, 2025), lớp 11 (2012, 2014, 2022, 2025), lớp 12 (2020). Việt Nam cũng tham gia các nghiên cứu quốc tế như PISA (2012, 2015, 2018, 2022, 2025) và SEA-PLM (2019, 2024), giúp so sánh kết quả học tập của học sinh với các quốc gia khác trong khu vực và thế giới, từ đó nhận diện điểm mạnh, điểm yếu của hệ thống giáo dục, góp phần định hướng cải cách chương trình, phương pháp dạy học và chính sách giáo dục theo chuẩn quốc tế.

Đánh giá diện rộng ở Việt Nam không chỉ cung cấp dữ liệu đầu vào cho hoạch định chính sách mà còn góp phần cải tiến chương trình, sách giáo khoa và phương pháp dạy - học, ... Qua các kỳ đánh giá, năng lực học tập của học sinh đã được ghi nhận có tiến bộ, nhiều biện pháp, chính sách được khuyến nghị nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Từ năm 2022, Việt Nam tăng cường đầu tư cho hệ thống đánh giá bằng việc xây dựng ngân hàng câu hỏi thi, phiếu khảo sát và ứng dụng công nghệ thông tin trong kiểm tra, đánh giá và phân tích kết quả. Bên cạnh đó, công tác đào tạo đội ngũ cán bộ đánh giá và phân tích dữ liệu cũng được chú trọng. Đánh giá diện rộng đang ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong việc bảo đảm chất lượng và nâng cao chất lượng giáo dục.

Việt Nam triển khai Chương trình đánh giá định kỳ quốc gia kết quả học tập của học sinh lớp 5, lớp 9, lớp 11 ở phạm vi toàn quốc với sự chuẩn bị kỹ lưỡng, bảo đảm các mục tiêu, yêu cầu và góp phần thực hiện thành công “Đề án phát triển hệ thống đánh giá diện rộng cấp quốc gia đáp ứng yêu cầu nâng cao chất

lượng và hội nhập quốc tế của giáo dục phổ thông giai đoạn 2022-2030” ban hành kèm theo Quyết định số 468/QĐ-BGDĐT ngày 13/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Mục tiêu triển khai

2.1. Mục tiêu chung

Cung cấp các thông tin khách quan, tin cậy về chất lượng giáo dục học sinh lớp 5, lớp 9 và lớp 11, làm cơ sở đề xuất các giải pháp và chính sách về đổi mới hoạt động dạy và học đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT hiện hành nhằm nâng cao chất lượng GDPT và hội nhập quốc tế.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Đánh giá kết quả học tập của học sinh theo Chương trình Giáo dục phổ thông hiện hành, đối với lớp 5 ở môn Toán và Tiếng Việt; lớp 9 và lớp 11 ở các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh với quy mô cấp tỉnh/thành phố.

- Cung cấp dữ liệu về kết quả học tập của học sinh theo môn học được đánh giá một cách tin cậy để xây dựng, điều chỉnh các chính sách và đề xuất các kiến nghị với Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm tối ưu hóa công tác chỉ đạo và triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông hiện hành hiệu quả hơn; là cơ sở để các Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu với chính quyền địa phương xây dựng chính sách, giải pháp nâng cao chất lượng Giáo dục phổ thông tại địa phương.

3. Đối tượng, nội dung khảo sát

3.1. Đối tượng

- Học sinh lớp 5, lớp 9 và lớp 11 năm học 2025-2026;
- Giáo viên dạy môn Toán, Tiếng Việt lớp 5 và giáo viên dạy môn Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh lớp 9 và lớp 11 năm học 2025-2026;
- Hiệu trưởng các trường.
- Phụ huynh của các học sinh tham gia khảo sát.

3.2. Nội dung khảo sát

- Đối với lớp 5: Học sinh khảo sát môn Toán và Tiếng Việt trên giấy.
- Đối với lớp 9 và lớp 11: Học sinh sẽ thực hiện khảo sát 2/3 môn gồm Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh. Khảo sát môn Toán TNKQ, Ngữ văn và Tiếng Anh học sinh làm bài trên máy tính, riêng môn Toán tự luận làm trên giấy.
- Bên cạnh đó, học sinh sẽ cần trả lời một bảng hỏi về bản thân, gia đình và trường học.
- Đối với Hiệu trưởng, giáo viên và Phụ huynh học sinh sẽ thực hiện bảng hỏi trực tuyến để thu thập, đánh giá các nhân tố ảnh hưởng đến kết quả học tập của học sinh.

4. Một số câu hỏi minh họa trong bài khảo sát

- Phụ lục 1.A: Câu hỏi minh họa bài khảo sát lớp 5 (trang 3).
- Phụ lục 1.B: Câu hỏi minh họa bài khảo sát lớp 9 (trang 8).
- Phụ lục 1.C: Câu hỏi minh họa bài khảo sát lớp 11 (trang 17).

PHỤ LỤC 1.B
CÂU HỎI MINH HỌA BÀI KHẢO SÁT LỚP 9

CÂU HỎI MINH HỌA MÔN NGỮ VĂN
Phần I. Trắc nghiệm khách quan kết hợp tự luận

Đọc văn bản để hoàn thành các câu hỏi trắc nghiệm từ câu 1 đến câu 10 bằng cách khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng và trả lời câu hỏi tự luận số 11.

CỎ DẠI CŨNG CÓ ĐỨC HIẾU SINH

(1)... Vạn vật trên cõi đời này đều phải nỗ lực hết mức để tồn tại. Như những cây cỏ dại mọc ven đường - đến cái tên cũng không được người đời nhớ tới - cũng đang nỗ lực để sống. Những cây cỏ dại ấy, tuy mọc lên giữa vết nứt trên đường nhựa, bị thiêu đốt bởi cái nóng ngày hè nhưng nó vẫn nỗ lực vượt qua chỗ chật chội, thoát khỏi nóng bỏng để nở hoa, kết hạt. Một nhánh cỏ dại cũng biết chịu đựng hoàn cảnh để tồn tại.

(2) Thế giới tự nhiên xung quanh chúng ta tồn tại được cũng là nhờ sự nỗ lực của từng nhánh, từng nhánh cỏ dại mọc lên từ vết nứt trên đường nhựa vậy. Động vật, kể cả côn trùng cũng thế. Để sống còn, tất cả đều phải nỗ lực hết mình. Nỗ lực không phải là điều gì đặc biệt cả. Nỗ lực là lẽ đương nhiên để tồn tại.

(3) Trong học tập, trong công việc nhiều khi nỗ lực rồi mà vẫn không thành công. Những lúc đó chúng ta thử tiếp tục cố gắng, cố gắng đến mức tối đa mà vẫn không thành thì sau đó có phải bỏ cuộc mới không ân hận.

(4) Nhưng nếu đó là kết quả nỗ lực nửa vời thì thế nào cũng có lúc các bạn phải hối hận và thất vọng: “Biết vậy mình cố gắng thêm chút nữa thì đâu đến nỗi này”. Không có gì vô nghĩa bằng cuộc đời của những người suốt đời chỉ biết có “Lẽ ra...” hay “Biết thế...”.

(5) Nỗ lực tối đa là điều kiện tiên quyết để chúng ta sống tồn tại được trên trái đất này. Bất kể kết quả là thế nào, miễn là các bạn hãy coi trọng từng giây, coi trọng từng phút, nỗ lực và nỗ lực không ngừng... và đó chính là sức mạnh của tự nhiên.

(Inamori Kazuo, trích *Ước mơ của bạn nhất định thành hiện thực*,
NXB trẻ, 2019, Tr.118-119)

Câu 1. Văn bản “*Cỏ dại cũng có đức hiếu sinh*” bàn về vấn đề gì?

- A. Cỏ dại là loài cây có sức sống mãnh liệt nhất.
- B. Mọi sinh vật đều có quyền được sống.
- C. Sự nỗ lực là yếu tố quan trọng để tồn tại.
- D. Con người nên học hỏi sự kiên cường của cỏ dại.

Câu 2. Câu văn “*Như những cây cỏ dại mọc ven đường - đến cái tên cũng không được người đời nhớ tới - cũng đang nỗ lực để sống.*” trong đoạn (1) đóng vai trò là yếu tố nào trong văn bản nghị luận trên?

- A. Luận đề.
- B. Luận điểm.
- C. Lí lẽ.
- D. Bằng chứng.

Câu 3. Câu “*Như những cây cỏ dại mọc ven đường - đến cái tên cũng không được người đời nhớ tới - cũng đang nỗ lực để sống*” được mở rộng cấu trúc bằng hình thức nào?

- A. Bổ sung thành phần biệt lập.
- B. Bổ sung thành phần trạng ngữ.
- C. Mở rộng thành phần chủ ngữ.
- D. Mở rộng thành phần vị ngữ.

Câu 4. Trong đoạn (5) của văn bản, câu “*Nỗ lực tới đa là điều kiện tiên quyết để chúng ta sống tồn tại được trên trái đất này.*” có tác dụng làm rõ

- A. lí lẽ của văn bản.
- B. luận điểm của văn bản.
- C. lời giới thiệu của tác giả.
- D. tình cảm của tác giả.

Câu 5. Câu văn “*Không có gì vô nghĩa bằng cuộc đời của những người suốt đời chỉ biết có “Lẽ ra...” hay “Biết thế...”*” được trình bày theo cách nào?

- A. Khách quan, chỉ đưa thông tin.
- B. Khách quan kết hợp chủ quan.
- C. Chủ quan, thể hiện quan điểm của người viết.
- D. Chủ quan, chưa thể hiện quan điểm của người viết.

Câu 6. Câu văn “*Nhưng nếu đó là kết quả nỗ lực nửa vời thì thế nào cũng có lúc các bạn phải hối hận và thất vọng: “Biết vậy mình cố gắng thêm chút nữa thì đâu đến nỗi này.”*” dùng để

- A. đưa ra bằng chứng để khẳng định nỗ lực là yếu tố quan trọng để tồn tại.
- B. đưa ra ý kiến chủ quan để khẳng định nỗ lực là yếu tố quan trọng để tồn tại.
- C. nêu quan điểm của bản thân về ý nghĩa của sự nỗ lực trong cuộc sống.
- D. đưa ra lí lẽ làm sáng tỏ ý kiến nỗ lực là yếu tố quan trọng để tồn tại.

Câu 7. Xác định mối quan hệ giữa các vế của câu ghép sau: “*Những cây cỏ dại ấy, tuy mọc lên giữa vết nứt trên đường nhựa, bị thiêu đốt bởi cái nóng ngày hè nhưng nó vẫn nỗ lực vượt qua chỗ chật chội, thoát khỏi nóng bỏng để nở hoa, kết hạt.*”

- A. Điều kiện - kết quả.
- B. Nguyên nhân - kết quả.
- C. Nhượng bộ.
- D. Nối tiếp.

Câu 8. Bằng chứng được người viết sử dụng trong văn bản nhằm mục đích gì?

- A. Thể hiện được nhiều quan điểm.
- B. Lí giải, phân tích vấn đề sâu sắc hơn.
- C. Giúp văn bản hấp dẫn, lôi cuốn người đọc.
- D. Làm cho luận điểm thuyết phục, sáng rõ hơn.

Câu 9. Vì sao nói câu văn “*Nỗ lực tối đa là điều kiện tiên quyết để chúng ta sống tồn tại được trên trái đất này.*” trình bày vấn đề một cách chủ quan?

- A. Bày tỏ ý kiến, quan điểm của người viết.
- B. Trình bày ý kiến, đánh giá chủ quan của người đọc.
- C. Đưa ra các thông tin liên quan đến vấn đề.
- D. Nêu ra các bằng chứng xác thực.

Câu 10. Trong văn bản 2, Inamori Kazuo viết: “*Nỗ lực tối đa là điều kiện tiên quyết để chúng ta sống tồn tại được trên trái đất này.*” Em có đồng ý với quan điểm của tác giả không? Vì sao? (Trình bày trong 3 - 5 câu văn).

Phần II. Tự luận

Học sinh viết 01 bài văn để trả lời câu hỏi số 11:

Câu 11: Trong cuộc sống gia đình, cha mẹ đôi khi giao tiếp với con cái bằng cách quát mắng, la rầy. Hãy viết bài văn nghị luận đề xuất giải pháp khắc phục tình trạng trên.

CÂU HỎI MINH HỌA MÔN TOÁN

Phần I. Trắc nghiệm khách quan

Câu 1.

Diện tích của hình tròn có bán kính bằng r được tính theo công thức $S = \pi r^2$. Một mặt bàn có dạng hình tròn có diện tích bằng x (m^2) ($x > 0$) thì bán kính r của mặt bàn đó là

- A. $\frac{2x}{\pi}$ (m).
- B. $\sqrt{\frac{x}{\pi}}$ (m).
- C. $\frac{x}{2\pi}$ (m).
- D. $\sqrt{\frac{\pi}{x}}$ (m).

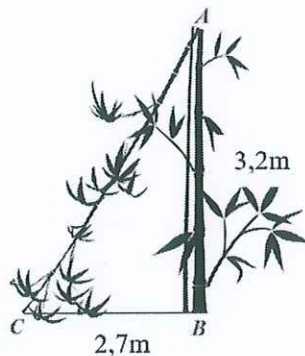
Câu 2.

Cho $(x; y)$ là nghiệm của hệ phương trình $\begin{cases} 2x + 3y = 4 \\ x - y = -3 \end{cases}$. Khi đó $x + y$ bằng

- A. 0.
- B. -3.
- C. 3.
- D. 1.

Câu 3.

Một cây trúc bị bão làm gãy ngang thân (phần thân gốc trúc vuông góc với mặt đất như hình vẽ). Biết phần thân gốc trúc AB dài 3,2 m và khoảng cách từ đỉnh trúc C đến gốc trúc B là 2,7 m. Góc tạo bởi phần cây trúc bị gãy và mặt đất tính theo độ (kết quả làm tròn đến hàng đơn vị) xấp xỉ là



- A. 58° .
- B. 32° .
- C. 50° .
- D. 40° .

Câu 4.

Một vật rơi tự do từ độ cao so với mặt đất là 120 mét. Bỏ qua sức cản của không khí, quãng đường chuyển động của vật s (mét) rơi sau thời gian t (giây) được biểu diễn gần đúng bởi công thức $s = 5t^2$. Hỏi sau bao nhiêu giây (làm tròn đến hàng đơn vị) kể từ khi bắt đầu rơi thì vật này cách mặt đất 45 mét?

- A. 1 giây.
- B. 3 giây.
- C. 4 giây.
- D. 5 giây.

Câu 5.

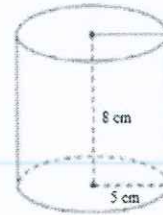
Cho $a > b$ và $c > 0$. Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. $ac > bc$.
- B. $\frac{b}{c} \geq \frac{a}{c}$.
- C. $ac \leq bc$.
- D. $bc > ac$.

Câu 6.

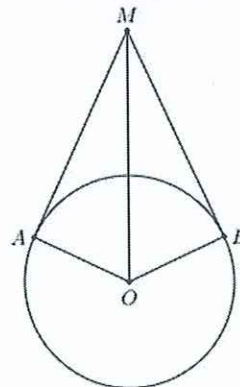
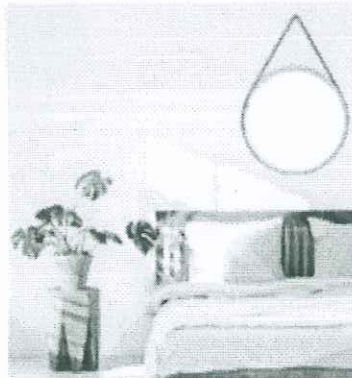
Một hình trụ có bán kính đáy là 5 cm, chiều cao 8 cm. Thể tích của hình trụ đó là

- A. $40\pi \text{ cm}^3$.
- B. $80\pi \text{ cm}^3$.
- C. $200\pi \text{ cm}^3$.
- D. $320\pi \text{ cm}^3$.



Câu 7.

Một cái gương có dạng hình tròn được treo bằng hai sợi dây không dẫn, mỗi nhánh của sợi dây là một phần đường thẳng tiếp xúc với gương (như hình vẽ). Biết đường kính của gương là 40 cm và góc giữa hai nhánh của sợi dây là 60° . Độ dài phần dây treo tính từ điểm tiếp xúc thứ nhất đến điểm tiếp xúc thứ hai (đơn vị tính là cm, làm tròn kết quả đến hàng phần trăm) là



- A. 34,64 cm.
- B. 69,28 cm.
- C. 11,55 cm.
- D. 23,10 cm.

Câu 8.

Từ các chữ số 3;4;5 bạn Minh viết ngẫu nhiên một số có 2 chữ số. Không gian mẫu của phép thử trên là

A. $\Omega = \{34;35,43;45;53;54\}$.

B. $\Omega = \{33;34;35;43;44;45;53;54;55\}$.

C. $\Omega = \{(3;4);(3;5),(4;3);(4;5);(5;3);(5;4)\}$.

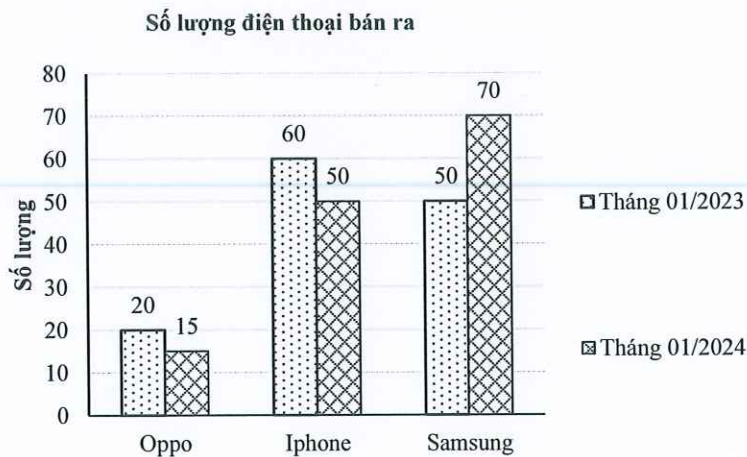
D. $\Omega = \{(3;3);(3;4);(3;5);(4;3);(4;4);(4;5);(5;3);(5;4);(5;5)\}$.

Câu 9.

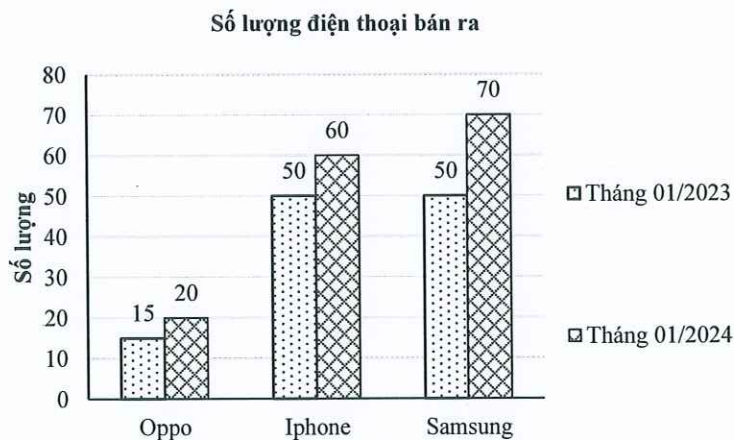
Một cửa hàng thống kê ba loại điện thoại di động bán được trong tháng 01/2023 và tháng 01/2024 ở bảng sau:

Loại điện thoại	Oppo	Iphone	Samsung
Tháng 01/2023	20	60	50
Tháng 01/2024	15	50	70

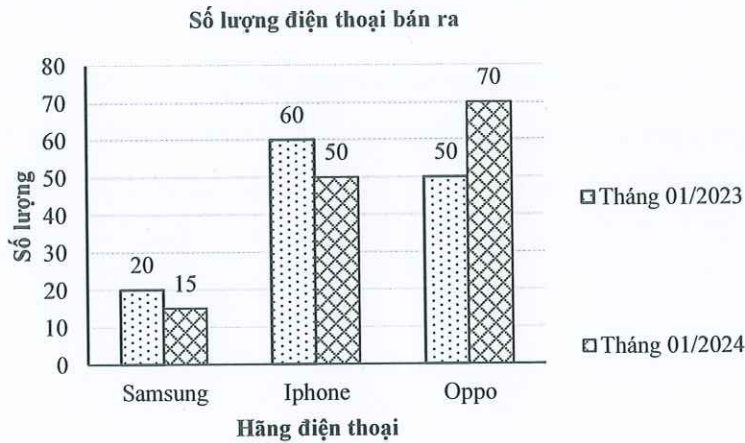
Biểu đồ cột kép biểu diễn dãy dữ liệu là
A.



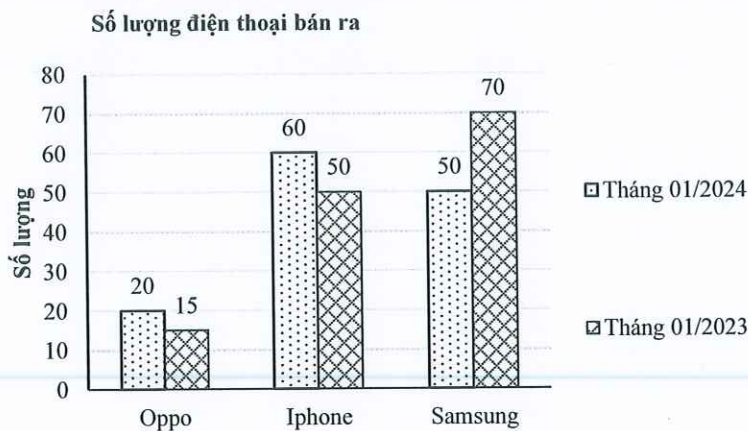
B.



C.



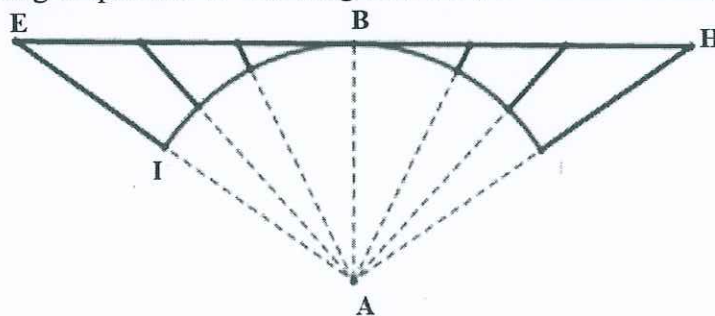
D.



Phần II. Tự luận

Nội dung bài toán

Phần kết cấu chịu lực của một cây cầu bằng thép có dạng như hình mô phỏng bên dưới. Thanh dầm chịu lực EH là tiếp tuyến của đường tròn (A; AB) (B là tiếp điểm), thanh chịu lực EI là một phần đường thẳng đi qua tâm A của cung tròn IBJ, B là điểm chính giữa của EH.



Dựa vào nội dung bài toán trả lời câu hỏi 10 và 11

Câu 10.

Biết bán kính AB của cung tròn là 8 m và $\angle AEB = 30^\circ$. Tính chiều dài EH theo đơn vị mét (làm tròn kết quả đến hàng phần trăm).

Câu 11.

Biết $AB = r$, $EB = b$. Chứng minh độ dài thanh chịu lực EI là nghiệm của phương trình $x^2 + 2rx - b^2 = 0$.

CÂU HỎI MINH HỌA MÔN TIẾNG ANH

LISTENING COMPREHENSION

PART 1: You will hear five short conversations. You will hear each conversation twice. There is one question for each conversation. For questions 1 to 2, choose the correct answer A, B, or C.

Question 1: What was the weather like on Wednesday afternoon?

- A. Sunny
- B. Rainy
- C. Windy

Question 2: What did the man buy?

- A. Grapes and orange juice
- B. Grapes and strawberries
- C. Orange juice and strawberries

PART 2: You will hear a teacher talking to her students about how to save the Earth. Listen and complete each question with ONE WORD or A NUMBER. You will listen to the information twice.

HOW TO SAVE THE EARTH

- Our planet's problems: pollution and (3) _____ change
- The items we should reuse: containers or (4) _____
- If the Earth is not protected, our future (5) _____ may be in danger.

LANGUAGE FOCUS

Choose the correct answer A, B, C, or D to complete the following text.

Lisa's life (6) _____ very busy now. She wakes up (7) _____ than her younger brother to get ready for school. Her teacher once (8) _____ her, "You should always finish your homework before bedtime." Lisa remembered what her teacher said and now she works hard every evening to complete her assignments.

(Adapted from Global Success Textbooks)

Question 6:

- A. is B. are C. was D. were

Question 7:

- A. more early B. earlier C. early D. most early

Question 8:

- A. said B. told C. asked D. wondered

READING COMPREHENSION

Read the text and choose the correct option A, B, C, or D to answer each of the following questions.

In the past, people mainly travelled on foot or by bicycle, but today motorbikes have become the most common way of moving around in Vietnam. **They** can be seen everywhere, from crowded city centres and busy markets to quiet village roads and narrow residential alleys. Motorbikes are especially suitable for Vietnam's narrow streets and heavy traffic. They can move easily through traffic jams and reach places

that cars cannot. They also cost much less than cars and are easier to park in small spaces. Beside going to work and school, people use motorbikes for many different purposes such as visiting relatives, selling food on the street, and making long trips to nearby towns. In modern cities, motorbikes are also widely used for delivery services and online food orders. Because they are flexible, affordable, and very practical, motorbikes have become an essential part of transportation and daily life in Vietnam.

(Adapted from Global Success Textbooks)

Question 9: The word "**They**" refers to _____.

- A. Bicycles B. Motorbikes C. Foot D. People

Question 10: What is the main idea of the text?

- A. The history of transportation in Vietnam
B. The important role of motorbikes in Vietnam
C. The problem of traffic in Vietnamese cities
D. The comparison between cars and bicycles

WRITING

Question 11:

A local youth club is creating an online space for teenagers to share ways they take care of their health so that teens from other areas can learn from each other and live more positively.

Write a paragraph about one activity you do to stay healthy.

Answer these questions to guide your writing:

- **What** activity do you do to stay healthy?
- **How** does this activity help your health?
- **In what ways** should you do to maintain a healthy lifestyle?

Write 100 - 120 words.

PHỤ LỤC 2

**YÊU CẦU VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ KHẢO SÁT CHÍNH THỨC
CHƯƠNG TRÌNH ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KỲ QUỐC GIA KẾT QUẢ HỌC TẬP
CỦA HỌC SINH LỚP 5, LỚP 9, LỚP 11**

(Kèm theo Công văn số **224** /QLCL-KTĐGQG ngày **06** tháng **02** năm 2026
của Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng)

Chương trình đánh giá định kỳ quốc gia kết quả học tập của học sinh lớp 5, lớp 9, lớp 11 được triển khai với hình thức khảo sát trực tuyến trên máy tính đối với lớp 9 và lớp 11. Các yêu cầu về máy tính và đường truyền internet cụ thể như sau:

1. Yêu cầu về máy tính

a) Tối thiểu 45 máy tính (máy tính để bàn hoặc laptop), trong đó 40 máy tính để học sinh hoàn thành bài khảo sát và 05 máy tính dự phòng (*trường hợp nhà trường được lựa chọn khảo sát không đủ số máy tính sẽ phải chia nhiều ca thi khi khảo sát chính thức*).

b) Yêu cầu về máy tính:

Máy tính	Yêu cầu
Hệ điều hành	Windows 10 hoặc Windows 11
Cấu hình	Tối thiểu CPU core i3
Ram	2GB
Ổ cứng	50GB
Các yêu cầu khác	Bàn phím Chuột hoặc bàn di chuột

2. Yêu cầu về đường truyền Internet

Đường truyền internet ổn định, đường truyền tối thiểu là 150Mbps.